

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH
Quy định trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm
báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;
Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ
Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;
Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ
Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc
Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc
Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số .../STP-PBGDPL
ngày .../7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và cơ quan nhà nước cấp tỉnh khác (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức cấp tỉnh), Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Trình tự, thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh

1. Căn cứ thực tiễn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh rà soát, lựa chọn và giới thiệu nhân sự tham gia làm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

2. Cơ quan, tổ chức cấp tỉnh căn cứ yêu cầu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và điều kiện thực tế để chỉ đạo đơn vị được giao phụ trách công tác pháp chế, phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức mình lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức và sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 để Thủ trưởng cơ quan, tổ chức cấp tỉnh có văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

3. Số lượng báo cáo viên pháp luật của cơ quan, tổ chức do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quyết định bảo đảm mỗi nhóm lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi quản lý có ít nhất 01 báo cáo viên pháp luật kiêm nhiệm thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh phải có đầy đủ các thông tin sau đây của người được đề nghị công nhận:

- a) Họ và tên;
- b) Chức vụ, chức danh (nếu có) và cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác;
- c) Trình độ chuyên môn;
- d) Lĩnh vực pháp luật kiêm nhiệm thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Trường hợp văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật không có đủ thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, Sở Tư pháp có văn bản đề nghị bổ sung thông tin.

6. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn giới thiệu nhân sự tham gia làm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh theo văn bản của Sở Tư pháp, Sở Tư pháp trình Chủ tịch UBND tỉnh văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

7. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật có đầy đủ thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều này, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ra quyết định công nhận. Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật được gửi tới cơ quan, tổ chức đề nghị công nhận, Sở Tư pháp và báo cáo viên pháp luật; được thông báo công khai theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

Điều 4. Trình tự, thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh

1. Khi báo cáo viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 10/2016/TT-BTP, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật có văn bản đề nghị miễn

nhiệm báo cáo viên pháp luật gửi đến Sở Tư pháp và thông báo cho báo cáo viên pháp luật biết lý do.

2. Văn bản đề nghị miễn nhiệm phải có đầy đủ các thông tin sau đây của báo cáo viên pháp luật được đề nghị miễn nhiệm:

- a) Họ và tên;
- b) Chức vụ, chức danh (nếu có) và cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác;
- c) Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật;
- d) Lý do của việc đề nghị miễn nhiệm.

3. Trường hợp văn bản đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật không có đầy đủ các thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Sở Tư pháp có văn bản đề nghị bổ sung thông tin.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật của cơ quan, tổ chức, Sở Tư pháp trình Chủ tịch UBND tỉnh văn bản đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị miễn nhiệm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật. Quyết định miễn nhiệm được gửi tới cơ quan, tổ chức đề nghị miễn nhiệm, Sở Tư pháp và báo cáo viên pháp luật bị miễn nhiệm; được công bố công khai theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 10/2016/TT-BTP.

6. Kể từ khi Quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật có hiệu lực thi hành, người bị miễn nhiệm chấm dứt tư cách báo cáo viên pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh rà soát, đề xuất củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

2. Công bố công khai Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, danh sách báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, Quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về kết quả xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh

1. Thường xuyên rà soát để đề xuất củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý; Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với danh sách người đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật; Bảo đảm đội ngũ báo cáo viên pháp luật có đủ tiêu chuẩn theo quy định.

2. Công bố công khai Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, danh sách báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, Quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Võ Trọng Hải